TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2020/HSST
Ngày: 28/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Thị Thùy Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Bà Lại Thị Thúy Hằng**

2/ Ông Vũ Xuân Vương

- *Thư ký phiên tòa*: **Bà Nguyễn Thị Mai Trung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa*: **Bà Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST - HS ngày 17/01/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST - HS ngày 18/02/2020 đối với bị cáo:

Vòng B (tên gọi khác: C), sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vòng Nhật S, sinh năm 1954 và bà Dịp L, sinh năm 1960; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Ngày 19/12/2011, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 06/01/2012, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt là 02 năm 08 tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/01/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2019 cho đến nay. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vòng Say K, sinh năm 2001; Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Người chứng kiến: Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vòng B là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30 tháng 9 năm 2019, B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX; biển số 60B6 61.003 từ nhà tại ấp B, xã X, huyện C qua nhà đối tượng A ngụ tại ấp T, xã B, huyện C với mục đích để mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, B lấy điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia gọi cho A để hỏi mua 300.000 đồng ma túy và được A trả lời là qua nhà A để lấy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, B tới nhà A thì thấy A đang đứng một mình trước cổng, tại đây A đưa cho cho B 01 bịch nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá và B đưa cho A 300.000 đồng. Lấy được ma túy xong, B bỏ bịch ma túy vào túi quần đang mặc và đi về nhà. Khi đang điều khiển xe trên đoạn đường đất thuộc ấp T, xã B, huyện C thì bị lực lượng Công an huyện C kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của B đang mặc có 01 bịch nilon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, B khai là ma túy đá nên đã lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSCM ngày 15/01/2020, Viện Kiểm sát nhân huyện C đã truy tố bị cáo Vòng B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về vật chứng vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1181/ KLGĐ - PC09 ngày 04/10/2019 và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vòng B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: vì muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể theo bản kết luận giám định chất ma túy số 1181/KLGĐ - PC09 ngày 04/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng chứa bên trong một bịch nilon được giám định là ma túy có khối lượng 0,2850 gam, loại: Methamphetamine. Do đó, hành vi của bị cáo Vòng B đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là công dân đã trưởng thành nên nhận thức được việc tàng trữ trái pháp chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nhiêm trọng đến sức khỏe của bản thân bị cáo và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không rèn luyện, tu dưỡng mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

+ 01 (một) gói niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 1181/ KLGĐ - PC09 ngày 04/10/2019 còn lại sau giám định có trọng lượng 0,2676 gam là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen, hiệu Nokia do bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy, xét đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước .

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh đen; Biển số: 60B6-61.003 là tài sản hợp pháp của anh Vòng Say K, khi cho bị cáo mượn anh K không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho anh Vòng Say K.

[5] Đối với người tên A bán ma túy cho bị cáo đã xác minh được họ tên thật là Lìu Thanh N và đã khởi tố xử lý bằng một vụ án khác.

[6] Đối với anh Vòng Say K khi cho bị cáo mượn xe không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên không phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vòng B (C)** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vòng B (C)** 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/10/2019.

2. Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy một gói niêm phong số 1181/KLGĐ-PC09 ngày 04/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai còn lại sau giám định có trọng lượng 0,2676 gam.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một điện thoại di động Nokia màu đen.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2020.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thùy Trang